

Bản án số: 112/2020/HSPT
Ngày: 12-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Long

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Sỹ

Ông Nguyễn Văn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa phúc thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/HSPT ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Văn H do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Văn H**, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1997, tại xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Đội 1, thôn X, xã X, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H1 và bà Nguyễn Thị K; Tiền sự: Không. Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 18/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 04/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 27/6/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/02/2020, bị xử phạt 10 (mười) tháng tù tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 05/2020/HSST Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 20/12/2019 đến ngày 17/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình từ ngày 01/4/2020 đến nay trong vụ án khác, có mặt.

Vụ án có các bị hại và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, có các người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo của bị cáo; Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9/2019, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô BKS 74H3-4937 của bà Nguyễn Thị V (mẹ của L) đến nhà Hoàng Văn H thì gặp Võ Văn T; sau đó H điều khiển xe mô tô trên chở L và T đi chơi. Khi đi ngang qua quán tạp hóa của bà Nguyễn Thị N ở Đội 8, thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, L bảo H và T đến xem có gì để trộm, bán lấy tiền tiêu xài, H và T đồng ý. Cả 03 quay xe lại, H dừng xe bên đường đứng canh gác, L lấy dao cắt dây buộc cửa quán và cùng T vào lấy trộm 03 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon đưa ra chỗ H. H chở L và T cùng 03 thùng bia trộm được đưa đến giấu ở ngoài đồng ruộng gần bãi rác xã P. Rồi cả ba tiếp tục quay lại quán bà N lấy trộm 05 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon, 01 cây thuốc Hồng Hà, 01 cây thuốc SAIGON SLIVER, 04 bao thuốc ngựa WHITE HORSE, 02 lốc sữa YOMOST, 01 lốc nước tăng lực RED BULL rồi để vào trong bao lác đưa về bán cho chị Nguyễn Thị Bích Hg ở thôn A, xã L, huyện L với giá 950.000 đồng, riêng 01 cây thuốc SAIGON SLIVER, 01 lốc nước tăng lực RED BULL chị H không mua. Sau đó, L chở H và T về nhà, rồi quay lại lấy 03 thùng bia đã giấu trước đó chở về nhà mình cùng số tài sản không bán được.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra còn xác định được:

Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 16/12/2019, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát của bà Nguyễn Thị L, ở thôn Đ, xã P cho chị Nguyễn Thị K (mẹ của H mượn), chở Hoàng Tấn H, sinh năm 1997 ở tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, từ nhà H ở thôn X, xã X về thôn L, xã A. Khi đi ngang qua quán tạp hóa S của anh Võ Hồng S ở thôn L, xã A, huyện L, thấy trong quán không có người trông giữ, H dừng xe bên đường rồi bảo Tấn H vào lấy trộm móc quần áo để trước cửa quán, Tấn H vào quán lấy trộm 14 bộ móc quần áo rồi cùng H đem đến bán cho bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961 ở thôn H, xã S, huyện L được 170.000 đồng, số tiền bán được cả hai tiêu xài hết.

Vào khoảng 15 giờ ngày 18/9/2019, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô BKS 74H3-4937, chở L đi chơi. Khi đi ngang qua quán tạp hóa của ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1960, ở thôn 2, T, xã T, huyện L, thấy trong quán không có người trông giữ nên H quay xe lại trước quán đứng canh gác, còn L vào quán lấy trộm 02 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon, rồi cùng H đưa đến bán cho bà Phan Thị T, sinh năm 1965, ở thôn 4, T, xã T, huyện L được 400.000 đồng, số tiền bán được Huy và L tiêu xài hết.

Vào khoảng 15 giờ ngày 21/9/2019, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô BKS 73H1-141.93 của bà Nguyễn Thị K (mẹ của H), chở L đến quán tạp hóa của ông

Nguyễn Hữu K, sinh năm 1960 ở thôn 2, T, xã T, huyện L, thấy trong quán không có người trông giữ nên H quay xe lại trước quán đứng canh gác, còn L vào quán lấy trộm 02 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon, rồi cùng H đưa đến bán cho bà Phan Thị T, sinh năm 1965, ở thôn 4, T, xã T, huyện L được 400.000 đồng, số tiền bán được H và L tiêu xài hết.

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/9/2019, Phạm Văn B, sinh năm 1996 ở thôn L, xã A, huyện L, điều khiển xe mô tô BKS 73H1-385.71 của anh Phạm Văn H, sinh năm 1996 ở thôn L, xã A, chở Nguyễn Văn L đi chơi. Khi đi ngang qua quán tạp hóa của anh Trương Văn T, sinh năm 1970, ở thôn T, xã H, huyện L, thấy trong quán không có người trông giữ, L rủ B quay lại quán để trộm cắp tài sản, B đồng ý. B đứng ngoài xe bên đường canh gác, còn Linh vào trong quán lấy trộm 02 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon, rồi cùng B đưa về bán cho quán tạp hóa không rõ danh tính và địa chỉ cụ thể ở gần khu vực trạm thu phí Q, huyện Q, Quảng Bình, được 400.000 đồng, số tiền bán được L và B tiêu xài hết.

Vào khoảng 11 giờ ngày 02/01/2020, Trần Minh T điều khiển xe mô tô BKS 73 H1-336.09 của Hoàng Tấn H, ở tổ dân phố T, thị trấn K, chở H và T đến địa bàn xã A để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua quán tạp hóa của chị Trần Thị B, sinh năm 1975, ở thôn L, xã A, huyện L, Quảng Bình, thấy trong quán không có người trông giữ, cả 03 quay lại quán. T và H đứng ngoài đường canh gác, còn T vào quán lấy trộm 01 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon, 01 thùng nước ngọt Supper Horse, cả 03 đưa tài sản trộm được đến bán cho chị Lê Thị G, sinh năm 1977 ở thôn T, xã P, huyện L được 350.000 đồng, số tiền bán được cả 03 sử dụng hết.

Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 01/02/2020, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô BKS 73H1-141.93 chở Võ Văn T đi trộm cắp tài sản. Khi đến quán tạp hóa của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, ở thôn Q, xã L, thấy trong quán không có người trông giữ, H quay xe đứng đợi bên đường, còn T vào quán lấy trộm 02 thùng bia HEINEKEN loại 24 lon đang đưa ra chỗ H đứng, T nghe tiếng có người nên bỏ chạy làm rơi 01 thùng, cả hai đưa 01 thùng đến bán cho anh Lê Minh T, sinh năm 1982 ở thôn Q, xã L, huyện L được 350.000 đồng.

Ngoài ra, Võ Văn T, Hoàng Tấn H đều ở tổ dân phố T, thị trấn K và Phạm Văn B ở thôn L, xã A, huyện L cùng tham gia với các bị cáo thực hiện các vụ trộm cắp tài sản nhưng giá trị tài sản của mỗi vụ theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện L dưới 2.000.000 đồng.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã thu giữ: 14 bộ móc quần áo; 11 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon; 01 thùng bia Heineken loại 24 lon; 01 cây thuốc Hồng Hà, 04 gói thuốc Ngựa, 02 lốc sữa Zomost; xe mô tô BKS 73H1-336.09, tất cả có đặc điểm mô tả như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu các ngày 19 và 20/12/2019, ngày 01/01/2020; các ngày 02, 05, 07, 13, 17/02/2020. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp.

Riêng xe mô tô BKS 73H1-336.09 của Hoàng Tấn H, H sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản, nhưng hành vi của H không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã chuyển xe mô tô trên đến Công an huyện Lệ Thủy xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Lệ Thủy kết luận: 08 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon, 01 cây thuốc Hồng Hà, 01 cây thuốc SAIGON SLIVER, 04 bao thuốc ngựa WHITE HORSE, 02 lốc sữa YOMOST, 01 lốc nước tăng lực RED BULL do H, L và T trộm cắp có tổng giá trị 2.230.000 đồng. 14 bộ móc quần áo do H, H trộm cắp có tổng giá trị 330.000 đồng. 02 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon do H, L trộm cắp ngày 18/9/2019 có tổng giá trị 460.000 đồng. 02 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon do H, L trộm cắp ngày 21/9/2019 có tổng giá trị 460.000 đồng. 02 thùng bia SAIGON LAGER loại 24 lon do B và L trộm cắp có tổng giá trị 460.000 đồng. 01 thùng bia SAIGON LAGER, 01 thùng nước ngọt Supper Horse do T, H và T trộm cắp có tổng giá trị 410.000 đồng. 02 thùng bia HEINEKEN do H, T trộm cắp có tổng giá trị 800.000 đồng.

- Về dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm; các bị hại chưa nhận được tài sản hoặc nhận chưa đủ tài sản bị mất; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được các bị cáo Nguyễn Văn L, Võ Văn T, Trần Minh T và gia đình bồi thường thiệt hại, các bên cam kết chấm dứt phần dân sự.

Bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSNDLT ngày 06/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Hoàng Văn H tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Võ Văn T, Trần Minh T tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HSST ngày 11/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình đã quyết định tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Võ Văn T và Trần Minh T phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn H 03 (ba) năm tù; áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 10 (mười) tháng tù của Bản án số 05/2020/HSST ngày 07/02/2020, buộc Hoàng Văn H phải thi hành là 03 (ba) năm 10 (mười) tháng tù, được trừ thời hạn tạm giam 29 ngày, thời hạn tù còn lại Hoàng Văn H phải chấp hành là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng 01 (một) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 38; các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 134, khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt Trần Minh T 06 (sáu) tháng 01 (một) ngày tù.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu Trần Minh T không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 134, khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng tù.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu Nguyễn Văn L không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 134, khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt Võ Văn T 06 (sáu) tháng tù.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu Võ Văn T không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Án sơ thẩm còn tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo, các bị hại và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, Hoàng Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Hoàng Văn H khai, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố và xét xử của án sơ thẩm. Bị cáo trình bày: Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là quá nặng, bản thân là lao động chính trong gia đình do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm: Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh là có căn cứ, đúng pháp luật, về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 355, 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo Hoàng Văn H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn H tại phiên tòa phúc thẩm đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nên đã có cơ sở xác định bị cáo H đã nhiều lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, trong đó Hoàng Văn H đã cùng với Nguyễn Văn L và Võ Văn T lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút lấy trộm bia, nước giải khát và các hàng tạp hóa khác tại quán tạp hóa của bà Nguyễn Thị N có tổng giá trị 2.230.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đang có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn H:

Hành vi của bị cáo H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương; theo tính chất, mức độ vụ án, yêu cầu đấu tranh đối với loại tội phạm này thì hình phạt với mức án 03 năm tù tội “Trộm cắp tài sản” mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo trong vụ án là nghiêm minh và đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm nên không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó nghĩ nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là đúng pháp luật

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt là có cơ sở.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[5] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt,

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo Hoàng Văn H 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp với hình phạt 10 (mười) tháng tù của Bản án số 05/2020/HSST ngày 07/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, buộc Hoàng Văn H phải thi hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (ba) năm 10 (mười) tháng tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ 20/12/2019 đến ngày 17/01/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 12 tháng 11 năm 2020).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng PV27-CAQB;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu AV, lưu VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Đức Long